

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TỈNH NGHỆ AN**

**Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2020/HS-ST

Ngày: 11/8/2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thu Từ

*Thẩm phán:* Ông Nguyễn Hữu Hà

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hồ Cảnh, ông Trần Đình Đường, ông Hồ Viết Tùng.

**- Thư ký phiên toà:** Ông Thái Hoàng Hà - Thư ký TAND tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà:** Ông Trần Hiếu Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 100/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 148/2020/QĐST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2020 đối với các bị cáo:

**1. Kha Bún T;** tên gọi khác: Kha Bún M; sinh năm 1966, tại huyện K, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Bản N, xã H, huyện K, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 04/10; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kha Khăm M (đã chết) và bà Kha Thị Khăm M, sinh năm 1942; có vợ Kha Thị Bún T, sinh năm 1967 và 07 con, con lớn nhất sinh năm 1980, con nhỏ nhất sinh năm 1992; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/4/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt.

**2. Kha Văn T1;** tên gọi khác: Không; sinh năm 1976, tại huyện K, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Bản N, xã H, huyện K, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kha Xén K, sinh năm 1950 và bà Kha Thị Xén K, sinh năm 1951; có vợ Kha Thị May P, sinh năm 1979 và 04 con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam

từ ngày 03/4/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Người bào chữa cho các bị cáo:* Ông Nguyễn Văn Hùng, Trợ giúp viên pháp lý chi nhánh số 3, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 01/4/2020, một người đàn ông dân tộc Mông (Lào) đến nhà Kha Bún T ở bản N, xã H, huyện K, tỉnh Nghệ An mua 04 con dao với giá 1.000.000 đồng. Người Mông Lào không có tiền nên muốn đổi cho T 01 cục heroine lấy 04 con dao, T đồng ý. Người Mông Lào đưa cho T 01 cục heroine gói trong bao potylen màu trắng. Tiếp đó người Mông Lào nói có 04 gói ma túy (hồng phiến) nhờ T bán giúp giá 3.200.000 đồng/1 gói với tổng số tiền là 12.800.000 đồng, khi nào bán xong thì trả tiền, T đồng ý. Người Mông Lào đưa cho T 04 gói potylen đựng ma túy (hồng phiến) (02 gói potylen màu xanh, 02 gói potylen màu hồng), T cắt số ma túy vào túi quần. Sau đó, T chia cục heroine ra thành 03 cục nhỏ gói vào 03 bao potylen và chia ra nhiều gói nhỏ heroine gói trong giấy trắng để bán và sử dụng. T cắt 04 gói potylen ma túy (hồng phiến) và các gói heroine vào túi vải đeo trên người. Khoảng 11 giờ cùng ngày, T bán cho một người đàn ông (không rõ lai lịch địa chỉ) 06 gói heroine giá 100.000 đồng tại nhà T. Đến khoảng 19 giờ ngày 02/4/2020, một người đàn ông tên C ở bản B, xã H, huyện K gọi điện thoại cho T hỏi mua 08 gói ma túy (hồng phiến), T nói chỉ có 04 gói ma túy (hồng phiến). C hẹn gặp T để trao đổi mua bán ma túy, T đồng ý. Khoảng 20 giờ cùng ngày, T đến nhà Kha Văn T1 (em rể T) nói với Thi “*Có người khách hỏi mua 08 gói ma túy hồng phiến, em đi cùng anh*”. Khoảng 21 giờ cùng ngày, T và T1 đi vào rừng thuộc bản N, xã H, huyện K để gặp C. Khi đến nơi T và T1 gặp C và một người đàn ông đi cùng. C nói muốn mua 08 gói ma túy (hồng phiến) giá 3.500.000 đồng/01 gói với tổng số tiền là 28.000.000 đồng, T nói chỉ có 04 gói (hồng phiến) thì C không mua và nói với T và T1 tìm thêm 04 gói ma túy (hồng phiến) cho đủ 08 gói, ngày mai C sẽ quay lại. C xin số điện thoại của T1 rồi đi về. T nói với T1 tìm thêm 04 gói ma túy (hồng phiến) cho đủ 08 gói để bán cho C, T1 đồng ý. Khoảng 06 giờ ngày 03/4/2020, T1 đi vào rừng thuộc bản N, xã H, huyện K gặp một người đàn ông dân tộc Mông hỏi mua 04 gói ma túy (hồng phiến), người đàn ông dân tộc Mông đồng ý bán cho T1 04 gói ma túy (hồng phiến) giá 3.000.000 đồng/01 gói với tổng số tiền là 12.000.000 đồng và cho nợ khi nào bán xong trả tiền sau, T1 chưa lấy ma túy mà đi về nhà. Khoảng 08 giờ cùng ngày, T1 gọi điện thoại cho T thông báo đã tìm thêm được 04 gói ma túy (hồng phiến). Sau đó người đàn ông tên C gọi điện thoại cho T1 hỏi đã có “hàng” (ma túy) chưa thì T1 nói

“Có rồi vào đi”. Khoảng 14 giờ cùng ngày C và một người đàn ông đi vào bản N, xã H, huyện K được T1 đón vào một căn nhà hoang rồi gọi điện thoại cho T đến gặp C. T mang túi vải trên người bên trong đựng 04 gói ma túy (hồng phiến) và nhiều gói heroine đến ngôi nhà hoang gặp C, còn T1 đi vào rừng gặp người đàn ông dân tộc Mông lấy 04 gói ma túy (hồng phiến) (03 gói màu xanh, 01 gói màu hồng). Khoảng 16 giờ cùng ngày, T1 lấy 04 gói ma túy đi về ngôi nhà hoang gặp T, C và người đàn ông đi cùng C. T lấy 04 gói ma túy trong túi vải ra để trước mặt, T1 lấy 04 gói ma túy ra để cùng với số ma túy của T để C kiểm tra chuẩn bị giao nhận ma túy và tiền thì bị tổ công tác Công an huyện Kỳ Sơn phát hiện bắt quả tang T và T1, lợi dụng sơ hở người đàn ông tên C và người đàn ông đi cùng C chạy thoát. Cơ quan Công an thu giữ trước chỗ ngồi của T và T1 08 gói potylen (05 gói màu xanh, 03 gói màu hồng) chứa nhiều viên nén màu hồng (nghĩ là ma túy), thu giữ trong túi vải của T mang trên người 03 gói potylen chứa chất bột màu trắng (nghĩ là heroine) và 42 gói giấy chứa chất bột màu trắng (nghĩ là heroine), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xám của Kha Bún T, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đen của Kha Văn T1.

Quá trình điều tra, Kha Bún T và Kha Văn T1 khai nhận góp mỗi người 04 gói ma túy (hồng phiến) được 08 gói để bán cho người đàn ông tên C với giá 3.500.000 đồng/01 gói. Đối với 45 gói ma túy (Heroine) T cất dấu mục đích nhằm bán kiếm lời, T1 không biết và không liên quan đến số ma túy này.

Tại Bản kết luận giám định số 479/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 08/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- 08 mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu từ  $M_1$  đến  $M_8$ ) thu giữ của Kha Bún T và Kha Văn T1 gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén màu hồng thu giữ của Kha Bún T và Kha Văn T1 có tổng khối lượng là 124,7 gam.

- Mẫu chất màu trắng (ký hiệu  $M_9$ ) thu giữ của Kha Bún T gửi giám định là ma túy (heroine). Số chất màu trắng thu giữ của Kha Bún T có tổng khối lượng là 5,55 gam.

Vật chứng: 124,7 gam ma túy (Methamphetamine), đã lấy 12 gam gửi giám định, còn lại 112,7 gam; 5,55 gam ma túy (Heroine), đã lấy 0,5 gam gửi giám định còn lại 5,05 gam; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xám thu giữ của Kha Bún T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đen thu giữ của Kha Văn T1; 01 túi vải có hình hoa văn màu đỏ đen thu giữ của Kha Bún T.

Bản cáo trạng số 127/CT/VKS-P1 ngày 30/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Kha Bún T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự, bị cáo Kha Văn T1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Kha Bún T 20 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Kha Văn T1 từ 17 đến 18 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo vì các bị cáo chưa được hưởng lợi, điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi đã lấy đi giám định và 01 túi vải có hình hoa văn màu đỏ đen thu của Kha Bún T; tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xám thu giữ của Kha Bún T, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đen thu giữ của Kha Văn T1.

Người bào chữa cho các bị cáo Kha Bún T, Kha Văn T1 không tranh luận về tội danh của các bị cáo, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo vì các bị cáo đều là người dân thiểu số, có nhân thân tốt, sống ở vùng sâu vùng xa, nhận thức pháp luật còn hạn chế; bản thân các bị cáo nghiện ma túy, công ăn việc làm không ổn định; quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Bị cáo Kha Văn T1 mù chữ, là đồng phạm giúp sức, phạm tội do bị rủ rê lôi kéo, chưa được hưởng lợi. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Kha Bún T 19 năm tù; áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Kha Văn T1 15 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo vì hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

Các bị cáo không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo Kha Bún T đề nghị xử phạt bị cáo 15 năm tù, bị cáo Kha Văn T1 đề nghị xử phạt bị cáo 10 năm tù.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định và hành vi tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Kha Bún T và Kha Văn T1 đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 16 giờ ngày 03/4/2020, tại bản N, xã H, huyện K, tỉnh Nghệ An, Kha Bún T và Kha Văn T1 đã có hành vi bán 08 gói ma túy (Methamphetamine) có khối lượng 124,7 gam cho một người đàn ông tên C với giá 3.500.000 đồng/01 gói thì bị Công an huyện Kỳ Sơn phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra, Kha Bún T còn cất dấu 5,55 gam ma túy (Heroine) nhằm mục đích bán kiếm lời. Như vậy, bị cáo Kha Bún T phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép 124,7 gam ma túy (Methamphetamine) và 5,55 gam ma túy (Heroine), tổng là 130,25 gam; bị cáo Kha Văn T1 phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép 124,7 gam ma túy (Methamphetamine). Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Kha Bún T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự và bị cáo Kha Văn T1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy; gây mất trật tự trị an xã hội và là nguyên nhân gián tiếp làm phát sinh các loại tội phạm khác. Các bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vì mục đích vụ lợi nên vẫn thực hiện. Do đó cần phải xử phạt nghiêm minh phù hợp tính chất hành vi phạm tội nhằm trừng trị và cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội, đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét tính chất, vai trò của các bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Kha Bún T là người chủ động khởi xướng việc góp ma túy Methamphetamine bán cho người đàn ông tên C và tàng trữ ma túy Heroine nhằm mục đích để bán kiếm lời, khối lượng ma túy bị cáo phạm tội lớn hơn bị cáo T1 nên bị cáo phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án. Bị cáo Kha Văn T1 là người được bị cáo T rủ đi mua ma túy để cùng T đưa đi bán và là người trực tiếp trao đổi, liên lạc với người mua để hẹn địa điểm mua bán ma túy, khối lượng ma túy bị cáo phạm tội ít hơn bị cáo T nên bị cáo phải chịu trách nhiệm sau bị cáo T với vai trò đồng phạm.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về nhân thân, các bị cáo không có tiền án, tiền sự; là người dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa, trình độ văn hóa thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra

cũng như tại phiên tòa, các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Do đó cần xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, xét xử bị cáo Kha Bún T mức án khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp và áp dụng Điều 54, 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Kha Văn T1 dưới mức thấp nhất của khung hình phạt thể hiện chính sách nhân đạo khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có thu nhập ổn định, không có tài sản gì nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng:

- Ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành và 01 túi vải có hình hoa văn màu đỏ đen thu giữ của Kha Bún T là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 02 chiếc điện thoại thu giữ của các bị cáo là công cụ phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Đối với người đàn ông dân tộc Mông bán ma túy cho Kha Bún T và Kha Văn T1 do không biết rõ lai lịch địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ xử lý trong vụ này.

Đối với người đàn ông tên C ở bản Bà, xã Hữu Kiệm, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An mua ma túy của Kha Bún T và Kha Văn T1. Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không có người nào tên C có đặc điểm, lai lịch như lời khai của T nên không có cơ sở để xác minh, làm rõ trong vụ án.

Đối với lời khai của T bán 06 gói ma túy heroine cho một người đàn ông được 100.000 đồng vào ngày 01/4/2020 do chỉ có duy nhất lời khai của T nên không có căn cứ để xử lý hình sự về hành vi này.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố các bị cáo Kha Bún T (tên gọi khác Kha Bún M) và Kha Văn T1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm h khoản 4 điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Kha Bún T (tên gọi khác Kha Bún M) 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 03/4/2020.

Áp dụng điểm b khoản 4 điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Kha Văn T1 18 (mười tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 03/4/2020.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 112,7 gam Methamphetamine; 5,05 gam Heroine và 01 túi vải có hình hoa văn màu đỏ đen thu giữ của Kha Bún T.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xám thu giữ của Kha Bún T, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đen thu giữ của Kha Văn T1.

Đặc điểm, tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An ngày 02/7/2020.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Buộc các bị cáo Kha Bún T và Kha Văn T1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND Cấp Cao;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an tỉnh Nghệ An;
- Trại Tạm giam Công an Nghệ An;
- CQ THS hình sự Công an Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã H, huyện K;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Thu Từ**

**THẨM PHÁN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hữu Hà**

**Nguyễn Thị Thu Từ**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**Nguyễn Hồ Cảnh**

**Trần Đình Đường**

**Hồ Viết Tùng**